

BÁO CÁO

Kết quả Tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2024

I. TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN:

- Tổng số các tiêu chí được áp dụng đánh giá: 79/80 tiêu chí.
- Tỷ lệ tiêu chí áp dụng so với 80 tiêu chí: 99.75%
- Tổng số điểm của các tiêu chí áp dụng: **256 Điểm**
- Điểm trung bình chung của các tiêu chí: **3.24 Điểm**

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	14	35	27	3	79
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	17.72%	44,30%	34,18%	3,8%	79

Ngày 15 tháng 01 năm 2025

Thư Ký

Phạm Minh Hiếu

Tp.KHTH-QLCL

Nguyễn Thị Ngọc Loan

Giám Đốc



Lê Nguyễn Quế Minh

BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2024

I. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG

Mã số	Chi tiêu	Kq KTCLBV năm 2023	KH CTCL năm 2024	Kq Tự kiểm tra CLBV năm 2024
A	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)			
A1	A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)			
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn cụ thể	4	4	4
A1.2	Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	5	5	5
A1.3	Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	4	4	4
A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	3	3	3
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	4	4	4
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	3	3
A2	A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)			
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	4	4
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	4	4
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	4	4	4
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	3	3	3
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	4	4	4
A3	A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)			
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	3	3	3

Mã số	Chỉ tiêu	Kq KTCLBV năm 2023	KH CTCL năm 2024	Kq Tự kiểm tra CLBV năm 2024
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	3	3	3
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện	2	3	2
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng	3	4	4
D2	D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)			
D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	3	3	3
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	4	4	4
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	3	4	4
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	4	4	4
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	3	3	3
D3	D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)			
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	2	2	2
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	4	4	4
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	3	3	3
E	PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA			
E1	E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)			
E1.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	3	3	3
E1.2	Bệnh viện thực hiện tốt hoạt động truyền thông sức khỏe sinh sản trước sinh, trong khi sinh và sau sinh	4	4	4



Mã số	Chỉ tiêu	Kq KTCLBV năm 2023	KH CTCL năm 2024	Kq Tự kiểm tra CLBV năm 2024
E1.3	Bệnh viện tuyên truyền, tập huấn và thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ theo hướng dẫn của Bộ Y tế và UNICEF	3	3	3
E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	2	2	2

II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG

Kết quả chung chia theo mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Điểm TB	Số TC áp dụng
A	0	0	5	11	2	3,83	18
A1	0	0	2	3	1	3,83	6
A2	0	0	1	4	0	3,80	5
A3	0	0	1	1	0	3,50	2
A4	0	0	1	3	1	4,00	5
B	0	5	7	1	1	2,86	14
B1	0	2	1	0	0	2,33	3
B2	0	2	1	0	0	2,33	3
B3	0	0	2	1	1	3,75	4
B4	0	1	3	0	0	2,75	4
C	0	6	17	9	0	3,13	32
C1	0	0	1	1	0	3,50	2
C2	0	0	0	2	0	4,00	2
C3	0	0	2	0	0	3,00	2
C4	0	0	3	1	0	3,25	4
C5	0	0	3	1	0	3,25	4
C6	0	0	1	2	0	3,67	3
C7	0	3	1	1	0	2,60	5

C8	0	1	1	0	0	2,50	2
C9	0	0	5	1	0	3,17	6
C10	0	2	0	0	0	2,50	2
D	0	2	4	5	0	3,27	11
D1	0	1	1	1	0	3,00	3
D2	0	0	2	3	0	3,60	5
D3	0	1	1	1	0	3,00	3
E	0	1	2	1	0	3,00	4
E1	0	0	2	1	0	3,33	3
E2	0	1	0	0	0	2,00	1
TỔNG TC:	0	14	35	27	3	3,247	79
%	0,00	17,72	44,30	34,18	3,80		



III. NHẬN XÉT KẾT QUẢ:

1. Về ưu điểm của bệnh viện:

- Lực lượng bảo vệ được tập huấn nghiệp vụ bảo vệ để đảm bảo an ninh trật tự.
- Bệnh viện đã thực hiện phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành, có mời cảnh sát PCCC & CNCH đến hướng dẫn, tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy. Có phân công nhân viên chịu trách nhiệm phòng cháy chữa cháy của đơn vị.
- Bệnh viện có nhiều cố gắng trong công tác quản lý chất lượng bệnh viện. Kết quả khảo sát hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế của bệnh viện khá cao.
- Cử nhân viên tham gia đào tạo các chứng chỉ cần thiết cho công tác cải tiến chất lượng bệnh viện: Truyền thông giáo dục sức khỏe, kiểm soát nhiễm khuẩn, quản lý chất lượng bệnh viện...
- Không xảy ra sự cố y khoa nghiêm trọng, sự cố y khoa do vật sắc nhọn và các sự cố y khoa ảnh hưởng đến sức khỏe người bệnh.
- Đã thực hiện kế hoạch CTCLBV năm 2024 đề ra với tổng số điểm là **256** Điểm đạt **3.24** điểm.
- Luôn đạt tiêu chuẩn Bệnh viện an toàn trong công tác phòng chống dịch.
- Đã hoàn thành nâng mức 5/8 tiêu chí đã đề ra trong KHCTCL năm 2024, chưa đạt 02 tiêu chí và có 1 tiêu chí (C4.6) được Bộ Y tế bãi bỏ nên không chấm điểm.
- Bệnh viện đã cử nhân viên tham gia lớp học và có chứng chỉ chứng nhận tư vấn giáo dục truyền thông, sau đó đã tổ chức tập huấn cho nhân viên trong toàn bệnh viện về tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe.

- Bệnh viện đã tiến hành giám sát và báo cáo về thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật để đảm bảo an toàn người bệnh.
- Đã bổ sung các quy định về quyền hạn và quan hệ trong công tác điều dưỡng với các khoa phòng, các văn bản liên quan hoạt động điều dưỡng, giáo dục tư vấn truyền thông. Bệnh viện đã triển khai thực hiện hoạt động chăm sóc người bệnh toàn diện, cấp 1, cấp 2 theo quy định.
- Đã thành lập tổ dinh dưỡng, người phụ trách có chứng chỉ dinh dưỡng lâm sàng, đã thực hiện phiếu đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho người bệnh, lưu trong hồ sơ bệnh án. Bệnh viện đã xây dựng các văn bản quy định hội chẩn giữa dinh dưỡng và bác sỹ điều trị, thực hiện hội chẩn người bệnh có các bệnh lý về dinh dưỡng.

2. Về nhược điểm, vấn đề tồn tại:


- Bệnh viện chưa triển khai bệnh án điện tử vì các nguyên nhân chủ quan và khách quan.
- Hạn chế nguồn lực về tài chính vì vậy việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại và triển khai các chương trình cải tiến thường phải có chi phí lớn.
- Hiện vẫn còn nhiều tiêu chí ở mức 2: 14 tiêu chí

3. Các vấn đề ưu tiên cần cải tiến:

- Tăng cường tập huấn tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại đơn vị.
- Thường xuyên kiểm tra các thiết bị điện, hệ thống oxy, gas, phương tiện phòng cháy chữa cháy tại đơn vị để đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy.
- Bệnh viện cần tổ chức các buổi tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người bệnh ngoại trú và nội trú.
- Khắc phục, cải tiến các tiêu chí đặc biệt là các tiêu chí đạt mức 2.
- Phòng KHTH-QLCL: chủ trì, phối hợp các khoa/phòng xây dựng đề án hoặc kế hoạch tải tiến chất lượng bệnh viện.

Bà Rịa, ngày 15 tháng 01 năm 2025

GIÁM ĐỐC



(Handwritten signature)

LÊ NGUYỄN QUẾ MINH

Mã số	Chỉ tiêu	Kq KTCLBV năm 2023	KH CTCL năm 2024	Kq Tự kiểm tra CLBV năm 2024
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	3	3
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	4	4	4
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	3	3
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	3	3	Không chấm
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	3	4	Không chấm
C5	C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)			
C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	2	2	Không chấm
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	4	4	4
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	3	3	3
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	3	3	3
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	3	3	3
C6	C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)			
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	2	3	3
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	2	3	4
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	4	4	4
C7	C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)			
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	2	2	2



Mã số	Chỉ tiêu	Kq KTCLBV năm 2023	KH CTCL năm 2024	Kq Tự kiểm tra CLBV năm 2024
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	2	2	2
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	3	3	3
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4	4	4
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	2	2	2
C8	C8. Chất lượng xét nghiệm (2)			
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	3	3	3
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	2	2	2
C9	C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)			
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	3	3	3
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	3	3	3
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	4	4	4
C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	3	3	3
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	3	3	3
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	3	3	3
C10	C10. Nghiên cứu khoa học (2)			
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	2	2	2
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	2	2	2
D	PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)			
D1	D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)			

Mã số	Chỉ tiêu	Kq KTCLBV năm 2023	KH CTCL năm 2024	Kq Tự kiểm tra CLBV năm 2024
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp	4	4	4
A4	A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)			
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	4	4	4
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư cá nhân	5	5	5
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	4	4
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	KAD	KAD	KAD
A4.5	Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	4	4	4
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	3	3	3
B	PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)			
B1	B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)			
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	3	3	3
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	2	2	2
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp của nhân lực bệnh viện	2	2	2
B2	B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)			
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	2	2	2
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	3	3	3
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	2	2	2
B3	B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)			
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	5	5	5



Mã số	Chỉ tiêu	Kq KTCLBV năm 2023	KH CTCL năm 2024	Kq Tự kiểm tra CLBV năm 2024
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	3	3	3
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	3	3	3
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	4	4	4
B4	B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)			
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	3	3	3
B4.2	Triển khai văn bản của các cấp quản lý	3	3	3
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	2	2	2
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	3	3	3
C	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)			
C1	C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)			
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	3	3	3
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	3	3	4
C2	C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)			
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4	4	4
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	3	4	4
C3	C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)			
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	3	3	3
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	3	4	3
C4	C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)			
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	3	3	3